

Giới thiệu về Yo4re - Góc Nhìn Khác:

Yo4re-Góc Nhìn Khác là một chương trình triển khai từ tháng 9 năm 2018 bởi Viện iSEE dưới sự hỗ trợ về tài chính của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID)¹ nhằm giúp các cộng đồng xác định và hiểu được các vấn đề của cộng đồng mình, từ đó giúp các nhóm xây dựng các hoạt động để tạo ra sự thay đổi bền vững. Yo4re-Góc Nhìn Khác sử dụng cách tiếp cận mới mẻ trong việc xây dựng năng lực cho những người trẻ thông qua phương pháp đồng nghiên cứu.

Năm nhóm cộng đồng với năm chủ đề nghiên cứu khác nhau gồm liên quan đến giới, người dân tộc thiểu số và người khuyết tật đã được lựa chọn tham gia vào chương trình. Nhiều phương pháp khác nhau như nghiên cứu định tính, nghiên cứu định lượng, kể chuyện bằng hình ảnh (Photovoice), và phim (Video-voice) đã được các nhóm áp dụng.

¹Chương trình Yo4re thuộc Mục đích 2: Các bên liên quan xây dựng, chia sẻ và sử dụng kiến thức chuyên sâu về xã hội dân sự của Việt Nam để can thiệp tại Việt Nam” trong dự án Tạo nền tảng thay đổi xã hội do USAID tài trợ

Các tiếp cận của chương trình:

Chương trình được triển khai dựa trên cách tiếp cận đồng nghiên cứu với sự phối hợp giữa các nghiên cứu viên từ bên ngoài và những nghiên cứu viên bên trong cộng đồng.

Những nghiên cứu viên bên trong cộng đồng là thành viên của các cộng đồng, am hiểu về vấn đề của cộng đồng mình và tự nguyện tham gia vào nghiên cứu. Đây là những người thực hiện nghiên cứu chính. Các nghiên cứu viên từ bên ngoài giúp nâng cao năng lực và hỗ trợ cho các nghiên cứu viên cộng đồng. Chúng tôi tin rằng người trong cuộc chính là những ‘hạt nhân thay đổi’ tự tìm hiểu các vấn đề và giải pháp cho chính cộng đồng mình. Trong suốt 09 tháng, các nhóm đã tự tìm hiểu vấn đề của cộng đồng mình và đưa ra những phát hiện quan trọng, để từ đó đề xuất các giải pháp cho các vấn đề đó.



Nhiều phương pháp nghiên cứu khác nhau

Quá trình triển khai:

Thời gian	Hoạt động
17/9 - 22/10/2018	Lựa chọn các đề xuất
23/10 - 20/12/2018	Tập huấn về thiết kế nghiên cứu và các nhóm hoàn thiện thiết kế nghiên cứu.
25/12/2018 - 29/03/2019	Xây dựng bộ câu hỏi và thu thập dữ liệu
30/3 - 10/05/2019	Phân tích dữ liệu và viết báo cáo
10/05 - 07/06/2019	Rà soát và chỉnh sửa báo cáo
08 - 09/06/2019	Hội thảo chia sẻ kết quả báo cáo
10/06 - 30/06/2019	Hoàn thiện báo cáo

Kết quả của chương trình:

Chương trình Yo4re thu hút sự quan tâm của đông đảo các bạn trẻ từ nhiều cộng đồng khác nhau. Số người hưởng lợi từ chương trình gồm:

- 40 thành viên các nhóm nghiên cứu là những người hưởng lợi trực tiếp từ chương trình; và
- Hơn 11.000 người từ các cộng đồng, các tổ chức xã hội là những người hưởng lợi gián tiếp từ chương trình.

Bên cạnh việc nâng cao năng lực quản lý dự án, thiết kế và triển khai nghiên cứu cho thành viên của 05 nhóm được lựa chọn, 05 báo cáo của các nhóm đã được hoàn thiện và chia sẻ. 5 nghiên cứu và số người hưởng lợi từ các nghiên cứu cụ thể gồm:

Tên nghiên cứu	Số người hưởng lợi trực tiếp	Số người hưởng lợi gián tiếp
Bức bối giới - xuất hiện, tồn tại và lưu dấu trong đời sống người Chuyển Giới (Nhóm It's T Time)	48 người hưởng lợi trực tiếp từ nghiên cứu	Khoảng 2000 người like/follow page IT'S T TIME và hơn 4000 thành viên nhóm chuyển giới nam (FTM Vietnam Organization) và các hội nhóm khác tiếp cận được kết quả nghiên cứu là những người hưởng lợi gián tiếp
Ảnh hưởng của định kiến tích cực trên báo chí và mạng xã hội tới sự tự áp lực thay đổi bản thân của người trẻ LGBT từ 18 - 24 tuổi đang sống và làm việc/học tập tại Hà Nội (Nhóm NextGEN Hà Nội)	8 thành viên nhóm nghiên cứu, 25 người tham gia phỏng vấn và 28 người tham gia chia sẻ nghiên cứu tại cộng đồng	Khoảng 5000 người là thành viên của cộng đồng NextGEN Hà Nội truy cập fanpage của nhóm.
Đánh giá tình trạng việc làm của người điếc tại Hà Nội (Nhóm Nghiên cứu việc làm của người điếc)	6 thành viên nhóm nghiên cứu và 31 người tham gia phỏng vấn	Khoảng 1000 người Điếc tại Hà Nội. Ngoài ra, gia đình có người Điếc; các tổ chức cơ quan, doanh nghiệp xã hội nơi có người Điếc làm việc cũng là đối tượng được hưởng lợi gián tiếp.
Tìm hiểu vai trò của người phụ nữ dân tộc La Ha tỉnh Sơn La trong gia đình và cộng đồng (Nhóm sinh viên Đại học Tây Bắc)	7 thành viên nhóm nghiên cứu	Khoảng 3000 người gồm phụ nữ La Ha, Học sinh sinh viên tại Đại học Tây Bắc.
Tìm hiểu thuận lợi, khó khăn và thách thức khi trẻ khuyết tật trí tuệ tham gia vào môi trường giáo dục (CLB Thanh niên khuyết tật huyện Phú Xuyên).	16 thành viên nhóm nghiên cứu và 70 người tham gia vào các buổi phỏng vấn, 40 người tham gia buổi chia sẻ kết quả nghiên cứu tại địa phương	Khoảng 2000 người tại Huyện Phú Xuyên và hội viên của Hội Người Khuyết Tật Hà Nội

Bên cạnh việc nâng cao năng lực quản lý dự án, thiết kế và triển khai nghiên cứu cho thành viên của 05 nhóm được lựa chọn, 05 báo cáo của các nhóm đã được hoàn thiện và chia sẻ.

Tên nghiên cứu:

Ảnh hưởng của hình ảnh người LGBTQ trên báo, trang tin điện tử và mạng xã hội Facebook đến sự tự áp lực thay đổi bản thân của người trẻ LGBTQ

Mục tiêu nghiên cứu:

- Xác định những hình ảnh thường thấy về người LGBTQ trên báo chí, trang tin điện tử và mạng xã hội;
- Tìm hiểu ảnh hưởng của những hình ảnh thường thấy về người LGBTQ trên báo chí, trang tin điện tử và mạng xã hội;
- Tìm hiểu cách người LGBTQ đối mặt với những ảnh hưởng gây ra bởi những hình ảnh thường thấy về người LGBTQ trên truyền thông.

Kết quả chính của nghiên cứu:

1. Sự hiện diện của hình ảnh người LGBTQ trên báo chí, trang tin điện tử và mạng xã hội:

Người tham gia nghiên cứu cho rằng có sự khác nhau giữa truyền thông về người LGBTQ trên báo chí và mạng xã hội trước đây và hiện nay. Phần lớn nhận định rằng số lượng các hình ảnh tăng, các hình ảnh tích cực, đa dạng hơn, hạnh phúc tươi sáng hơn, phản ánh đúng thực tế hơn và đã có sự xuất hiện dày đặc hơn của những người nổi tiếng trong cộng đồng.

2. Ảnh hưởng của các hình ảnh người LGBTQ trên mạng xã hội Facebook và báo chí, trang tin điện tử đến cộng đồng:

Người tham gia nghiên cứu cho rằng các hình ảnh tiêu cực về người LGBTQ được thúc đẩy bởi truyền thông trong quá khứ và ở thời điểm hiện tại, có ảnh hưởng xấu tới cách nhìn nhận của xã hội với cộng đồng thiểu số tính dục và giới, từ đó, gián tiếp ảnh hưởng tiêu cực tới cộng đồng.

Với các hình ảnh tích cực của người LGBTQ trên mạng xã hội và trang tin điện tử làm thay đổi định kiến trước kia của xã hội về người LGBTQ. Bên cạnh đó, đây là một nguồn động lực và cảm hứng lớn lao, góp phần tăng tính tự hào của cộng đồng.

Giới thiệu nhóm:

NextGEN Hà Nội

NextGEN Hà Nội là tổ chức các nhà lãnh đạo trẻ hướng tới chấm dứt tình trạng phân biệt đối xử dựa trên cơ sở xu hướng tính dục, bản dạng giới và thể hiện giới nhằm đảm bảo việc công nhận và thực thi quyền con người cho các thành viên trong cộng đồng LGBTQ ở Việt Nam.

Phương pháp nghiên cứu:

Nghiên cứu sử dụng 02 phương pháp chính:

522
người

Khảo sát online

22
người

Phỏng vấn sâu
thuộc cộng đồng
LGBTQ

Kết quả chính của nghiên cứu (tiếp):

Tuy nhiên, việc thúc đẩy các hình ảnh tích cực về người LGBTQ cũng có thể gây ra một số bất lợi với chính cộng đồng, tạo “phản ứng ngược”. Những hình ảnh tích cực này có thể khiến người tiếp nhận có cái nhìn thiên lệch về cộng đồng khi họ khái quát hóa một số đặc điểm như ngoại hình đẹp và có tài năng nghệ thuật và mặc định những người LGBTQ đều có những đặc điểm này.

3. Ảnh hưởng của các hình ảnh người LGBTQ trên mạng xã hội và báo chí, các trang tin điện tử cá nhân LGBTQ:

- 61,9% cho rằng họ có sự tự so sánh bản thân với các hình ảnh ‘đẹp’ trên truyền thông, đặc biệt phổ biến ở người đồng tính nam. Phần lớn những người tham gia nghiên cứu cho biết có mong muốn thay đổi bản thân theo các hình ảnh đó. Về nguyên nhân, người LGBTQ, đặc biệt nhóm đồng tính nữ, có mong muốn độc lập hơn để được là chính mình và thể hiện bản thân. Trong khi đó, nhóm người đồng tính nam và chuyển giới nam cho rằng họ thay đổi bản thân vì điều này cần thiết và tốt cho chính họ. Ngoài ra, so với trung bình tổng, người đồng tính nam có sự nhạy cảm nhất định với các nhãn mác xã hội đặt cho (ẻo lả, không ra trai không ra gái).
- Đa số người tham gia nghiên cứu cho rằng các hình ảnh tích cực trên truyền thông ảnh hưởng tương đối tích cực lên họ và làm động lực để họ phát triển bản thân. Trong 3 yếu tố ngoại hình, tài năng và năng lực, mối quan hệ, yếu tố tài năng và sự nghiệp có mức độ ảnh hưởng cao nhất.
- Khảo sát định lượng cho thấy đối tượng đích gần như không bị áp lực bởi những hình ảnh trên báo chí và mạng xã hội, tuy nhiên những người tham gia phỏng vấn sâu lại cho thấy họ có bị áp lực bởi những hình ảnh về sự nghiệp và khả năng tự chủ tài chính để khẳng định bản thân. Điều này cho thấy tồn tại “áp lực ẩn” mà chính những người trong cuộc cũng không nhận ra mà còn coi đó là điều hiển nhiên và cần thiết.

4. Cách ứng phó trước ảnh hưởng từ các hình ảnh người LGBTQ trên báo, trang tin điện tử và mạng xã hội:

- Người LGBTQ sử dụng mạng xã hội để thể hiện nhận dạng LGBTQ của mình, tìm hiểu bản thân, và đồng thời, đóng góp vào cộng đồng và cố gắng xóa bỏ định kiến xã hội.
- Người tham gia nghiên cứu chia sẻ cảm giác phải “gồng” và chú ý hơn tới hành động, lời nói của mình. Điều này thể hiện ở việc tự nhắc nhở bản thân về các khuôn mẫu tiêu cực, tránh thực hiện một số hành động mà có thể bị đánh giá xấu bởi xã hội, và đôi khi, kỳ vọng người khác cũng hành động tương tự như mình.

5. Kết luận và khuyến nghị:

Mặc dù hình ảnh người LGBTQ trên truyền thông và mạng xã hội dần chuyển sang hướng tích cực hơn nhưng chính sự tích cực này cũng gây tác động tiêu cực và khiến cộng đồng gặp áp lực mà đôi khi họ cũng không nhận ra hoặc coi đó là chuyện hiển nhiên.

Nhóm nghiên cứu đề xuất truyền thông cần cẩn trọng và tìm hiểu kĩ lưỡng hơn khi mô tả hình ảnh người LGBTQ tránh việc thúc đẩy những khuôn mẫu khác đồng thời thể hiện các hình ảnh đa dạng và thực tế về người LGBTQ.

Tên nghiên cứu:

BỨC BỐI GIỚI - Xuất hiện, tồn tại và lưu dấu trong đời sống Người Chuyển Giới

Mục tiêu nghiên cứu:

Nghiên cứu xem xét quan điểm, nhận thức, trải nghiệm cũng như những chiến lược đối phó với bức bối giới của Người Chuyển Giới. Nghiên cứu cũng đưa ra các kiến nghị nhằm giảm thiểu các ảnh hưởng tiêu cực của bức bối giới tới tinh thần, thể chất và cuộc sống của người chuyển giới.

Kết quả chính của nghiên cứu:

Thứ nhất là trong bối cảnh thuật ngữ bức bối giới còn chưa phổ biến và lưu truyền rộng rãi tại Việt Nam, phần đông người chuyển giới đều khẳng định họ đã từng, đang có những trải nghiệm nằm trong phạm trù của khái niệm trên với các mức độ cảm nhận, biểu hiện đa dạng trên nhiều khía cạnh. Đó là tập hợp của các cảm giác khó chịu, không hài lòng với các đặc điểm sinh học của giới tính ấn định khi sinh.

Thứ hai là người chuyển giới phải đối mặt với bức bối giới kể từ rất sớm và phổ biến nhất ở giai đoạn nhận diện bản thân trong tình trạng hoàn toàn đơn độc và thiếu những hỗ trợ cần thiết. Trải nghiệm này càng trở nên khó khăn hơn khi tiến tới giai đoạn công khai bản dạng giới với gia đình và xã hội, đối mặt với tình trạng định kiến, kỳ thị, phân biệt đối xử còn phổ biến ở nhiều lĩnh vực khác nhau.

Giới thiệu nhóm:

IT'S T TIME

IT'S T TIME là một tổ chức cộng đồng của Người Chuyển Giới. Chúng tôi hướng tới sứ mệnh hỗ trợ những Người Chuyển Giới trên hành trình chuyển đổi về xã hội tới y tế và thúc đẩy sự cùng tham gia tích cực, hiệu quả từ cộng đồng. Để từ đó, Người Chuyển Giới Việt Nam có thể cất cao tiếng nói của mình và sống cuộc đời họ xứng đáng được sống.

Phương pháp nghiên cứu:

33

Phỏng vấn sâu

02

Thảo luận nhóm

được tiến hành với người chuyển giới nam và chuyển giới nữ tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Nhóm sử dụng phương pháp quả tuyết lăn để tiếp cận các mẫu.

Kết quả chính của nghiên cứu (tiếp):

Thứ ba là những áp lực kéo dài đã khiến cho không ít người chuyển giới rơi vào tình trạng buồn khổ kéo dài và tiềm ẩn những ảnh hưởng khôn lường tới sức khỏe thể chất như rối loạn ăn uống và suy giảm cân nặng có thể dẫn tới trầm cảm và các rối nhiễu tâm lý khác lên sức khỏe tâm trí của cộng đồng này.

Thứ tư là số người chuyển giới tin rằng bức bối giới không phải là một bệnh lý hay rối loạn về mặt tâm lý, mà là một tình trạng rất tự nhiên và phổ biến trong cộng đồng mình. Trong nhiều chia sẻ ghi nhận được, các nghiên cứu viên quan sát và nhận thấy có ba nguyên nhân chính dẫn đến trải nghiệm, cảm giác bức bối giới ở người chuyển giới: (i) các đặc điểm của cơ thể sinh học không tương thích với bản dạng giới của cá nhân; (ii) định kiến, kỳ thị và phân biệt đối xử tới từ xã hội và môi trường xung quanh; và (iii) thiếu các dịch vụ y tế và chính sách hỗ trợ.

Thứ năm là trong hoàn cảnh thiếu vắng thông tin và các hỗ trợ xã hội-y tế cần thiết để đồng hành cùng người chuyển giới ở giai đoạn khám phá bản dạng, lựa chọn thể hiện giới mong muốn nên hầu hết các bạn đều tự cô lập bản thân khi cảm thấy không thể chia sẻ được với ai và lo sợ bị phản đối bởi môi trường xung quanh. Khi thể hiện bản dạng và thể hiện giới mong muốn nhưng không phải ai cũng nhận được sự thấu hiểu và tôn trọng từ gia đình, xã hội nên có số đông người chuyển giới lựa chọn cách phản kháng khi bị ép buộc thay đổi thể hiện giới hoặc phải tuân theo vai trò giới không mong muốn.

Thứ sáu là người chuyển giới cảm thấy tốt hơn khi biết đến khái niệm “Người chuyển giới” và có kết nối, tương tác với cộng đồng những người giống như mình. Một số người chuyển giới lựa chọn chia sẻ với người yêu để tìm sự giải bày, cảm thông và họ tin tưởng rằng những người gần nhất với mình sẽ có thể giúp họ cải thiện tình hình. Bên cạnh đó việc lựa chọn cách thay đổi ngoại diện bên ngoài và thực hiện các can thiệp về y học như liệu pháp hoóc-môn, phẫu thuật định giới nhằm giúp người chuyển giới giải tỏa các cảm giác khó chịu, không thoải mái với cơ thể sinh học và đạt được các đặc điểm giới tính mong muốn. Chỉ một số ít những người chuyển giới khác chủ động tìm tới các dịch vụ tham vấn tâm lý hoặc các khóa học trợ năng về quản lý cảm xúc, tâm lý học ứng dụng để giải quyết các vấn đề của cá nhân mình.

Nghiên cứu cũng đề xuất các mong muốn và nhu cầu chính đáng của người chuyển giới nhằm giảm thiểu bức bối giới vẫn cần thừa nhận, bảo vệ các quyền bình đẳng, cơ bản trước Pháp luật Việt Nam. Các đổi thay về pháp lý song hành với các tiến bộ xã hội trong việc thay đổi nhận thức công chúng, cải thiện tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chăm sóc y tế ban đầu, chuyên biệt dành cho người chuyển giới sẽ đóng góp vào việc nâng cao chất lượng sống, sức khỏe của cộng đồng này.

Tên nghiên cứu:

Nghiên cứu việc làm của người Điếc năm 2019

Mục tiêu nghiên cứu:

Đánh giá tình trạng việc làm của người Điếc năm 2019 tại Hà Nội.

Giới thiệu nhóm:

Nhóm nghiên cứu cho người Điếc

Nhóm ra đời từ tháng 2/2019 trong khuôn khổ chương trình Yo4re - Góc Nhìn Khác. Mục tiêu của nhóm là nghiên cứu các vấn đề và đưa ra những dẫn chứng nhằm vận động các chính sách hỗ trợ người Điếc/Khiếm thính trong các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, luật pháp, kinh tế - việc làm,... để đảm bảo về quyền của người Điếc/Khiếm thính trong các chính sách hoà nhập xã hội.

Phương pháp nghiên cứu:

Kể chuyện bằng video (**Videovoice**):

19
người Điếc } tham gia nghiên cứu dùng máy quay tự quay lại cuộc sống của mình

31
trường hợp } Phỏng vấn sâu sau đó thông tin được dịch từ Ngôn ngữ ký hiệu sang văn bản.

Kết quả chính của nghiên cứu:

Nghiên cứu chỉ ra được những kết quả nổi bật liên quan đến việc làm của người Điếc trong độ tuổi lao động từ 20 - 37 tuổi.

- Ngôn ngữ ký hiệu không phổ biến trong gia đình, bạn bè, đồng nghiệp và các môi trường khác dẫn đến người Điếc ít giao tiếp với mọi người, hạn chế mức độ hiểu biết và tiếp cận thông tin của người Điếc. Một số người Điếc nghỉ việc vì không giao tiếp được.

Trình độ học vấn của các đối tượng được phỏng vấn thấp, đa số hoàn thành cấp Tiểu học. Vấn đề giáo dục của người Điếc còn nhiều hạn chế.

- Cơ hội việc làm cho người Điếc còn rất ít, không có trung tâm đào tạo nghề cho người Điếc bằng Ngôn ngữ ký hiệu. Khả năng làm theo, tập trung và bắt chước của người Điếc rất nhanh.

Kết quả chính của nghiên cứu (tiếp):

- Nghề nghiệp của người Diếp hiện tại chỉ xoay quanh các công việc phổ thông, ít có tính sáng tạo, các công việc lặp đi lặp lại các hành động, theo một giai đoạn hoặc quy trình. Trong đó có trường hợp làm việc cho các công ty, các cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ và các công việc lao động phổ thông mà họ tự làm chủ (bán bún đậu, đánh giày, cắt tóc...). Nhóm người Diếp làm các công việc lao động phổ thông tự do cho biết họ rất hài lòng về công việc đó. Người được trả lời Phỏng vấn chủ yếu tìm việc qua phiên dịch, người thân và bạn bè (đa số là người Diếp giới thiệu).
- Mức lương của người Diếp thấp hơn mức lương tối thiểu vùng của Hà Nội, không đủ để trang trải cuộc sống và các sinh hoạt phí cơ bản. Một số vẫn không bỏ việc vì xin việc rất khó.
- Người Diếp hiểu về các quy định của công ty, tuy nhiên quyền lợi theo Luật lao động, bảo hiểm, hợp đồng thì người Diếp không hiểu/ít được phổ biến thông tin. Nhóm đối tượng được phỏng vấn rất ít hỏi và quan tâm về hợp đồng và Luật lao động, họ cũng cho rằng tại nơi làm việc không có những chính sách hỗ trợ riêng cho người Diếp. Hầu hết doanh nghiệp không có phiên dịch Ngôn ngữ ký hiệu, không có dịch vụ hỗ trợ người Diếp.
- Người Diếp mong muốn có một việc làm ổn định và vui vẻ vì họ có việc làm để có thể tự nuôi sống bản thân, không phụ thuộc vào gia đình. Tuy nhiên, hầu hết cho rằng mức thu nhập này không bình đẳng so với người nghe.

Tên nghiên cứu:

Nghiên cứu vấn đề trẻ khuyết tật trí tuệ khu vực nông thôn tiếp cận giáo dục - góc nhìn từ thầy cô, gia đình và trẻ khuyết tật.

Mục tiêu nghiên cứu:

Nghiên cứu xem xét, đánh giá những rào cản và khó khăn với giáo dục trẻ khuyết tật trí tuệ và mong muốn của cha mẹ và trẻ khuyết tật trí tuệ. Nghiên cứu cũng đưa ra một số đề xuất liên quan đến vấn đề giáo dục với trẻ khuyết tật trí tuệ (KTTT) tại địa phương.

Kết quả chính của nghiên cứu:

Hiện tại ở địa phương chưa có trường chuyên biệt nên một số trẻ KTTT không thể học hòa nhập được nên các bố mẹ phải tìm hiểu các trung tâm nuôi dưỡng phục hồi chức năng cho trẻ KTTT trên Hà Nội, có thể là Nhà nước hoặc tư nhân. Ở địa phương cũng có một mô hình Nhà dòng của các Sơ thuộc các nhà thờ Thiên chúa giáo chăm sóc và hỗ trợ cho trẻ và người khuyết tật, nhưng về giáo dục cho các trẻ KTTT còn hạn chế.

Một số rào cản khi trẻ khuyết tật trí tuệ tham gia giáo dục gồm:

- Sự phân biệt và kỳ thị xã hội khiến gia đình không dám thừa nhận con mình là trẻ KTTT. Các gia đình thể hiện sự lo lắng cho tương lai của con.
- Có một số cha mẹ trẻ KTTT chưa muốn công khai chuyện con họ bị KTTT khi đi học, do họ lo lắng con họ bị bạn bè chê cười và con họ sẽ phải học hòa nhập hay dự thính. Bên cạnh đó, sự phân biệt đối xử đến từ các phụ huynh và học sinh khác cũng là rào cản lớn cho trẻ KTTT.

Giới thiệu nhóm:

Câu lạc bộ Thanh niên khuyết tật huyện Phú Xuyên

Là một tổ chức của các bạn trẻ khuyết tật thành lập với mục đích hỗ trợ, tạo điều kiện cho thanh niên hòa nhập cộng đồng để các bạn thanh niên có thể mang những điều tốt đẹp dành cho cuộc sống. CLB hoạt động trên cơ sở tự nguyện, tự quản, tự trang trải về kinh phí hoạt động, tổ chức theo đúng luật pháp của nhà nước.

Phương pháp nghiên cứu:

"Nghiên cứu vấn đề trẻ khuyết tật trí tuệ khu vực nông thôn tiếp cận giáo dục - góc nhìn từ thầy cô, gia đình và trẻ khuyết tật" được tiến hành thông qua phương pháp nghiên cứu kể chuyện qua hình ảnh (**Photovoice**). Các nghiên cứu viên trong nhóm dự án đã chụp những hình ảnh để nói lên những câu chuyện về trẻ KTTT trong học tập và tại gia đình.

70 } nhóm nghiên cứu cũng triển khai để thu thập thêm thông tin
phỏng vấn

Kết quả chính của nghiên cứu (tiếp):

- Tại các trường học có các học sinh KTTT theo học, các thầy cô cho biết họ chưa được trang bị thêm kĩ năng kiến thức dạy trẻ KTTT. Các thầy cô giáo chưa được hưởng chính sách ưu đãi khi trong trường và trong lớp có học sinh KTTT theo học. Việc thầy cô “không cần” lo về “chất lượng học tập” của học sinh KTTT cũng là một nguyên nhân ảnh hưởng đến việc học tập của các em.
- Khi các trẻ KTTT học tập tại trường, do đặc thù của dạng khuyết tật, các em có thể hay nghịch trong giờ học, gây mất trật tự, thiếu tôn trọng thầy cô, cũng như khó theo kịp các bạn và một số em vệ sinh cá nhân còn hạn chế, ... Trang thiết bị, cơ sở vật chất của các trường tại địa phương không đáp ứng được nhu cầu giáo dục dành cho học sinh KTTT. Địa phương cũng chưa có trường, lớp chuyên biệt cho học sinh KTTT.
- Các cha mẹ trẻ KTTT đa số đều thiếu kĩ năng chăm sóc cũng như hỗ trợ cho trẻ KTTT. Một số cha mẹ do nhu cầu cuộc sống nên không dành được nhiều thời gian cho con - trẻ KTTT. Các gia đình cũng gặp khó khăn khi tìm kiếm ngôi trường phù hợp cho các em. Nếu theo học trường tư nhân thì gia đình trẻ KTTT không thể trang trải được, còn muốn đi các trung tâm phục hồi chức năng thì con họ phải thuộc dạng khuyết tật đặc biệt nặng.

Mong muốn của gia đình trẻ KTTT:

- Tất cả bố mẹ được phỏng vấn đều mong muốn là tại địa phương sẽ có một trường hoặc những lớp chuyên biệt dành riêng cho trẻ KTTT.
- Một số cha mẹ mong muốn con mình được học đan xen, tức là sáng trẻ KTTT học chuyên biệt và chiều có thể học hòa nhập cùng với trẻ bình thường để tăng cơ hội học hòa nhập cho các con trẻ KTTT
- Cha mẹ mong muốn được tham gia các buổi tập huấn nhằm tăng cường sự hiểu biết về các phương pháp chăm sóc, nuôi dưỡng, tâm lý dành cho trẻ KTTT.
- Một số cha mẹ mong muốn con mình được học nghề phù hợp với các dạng khuyết tật như các em.
- Mong muốn thành lập một câu lạc bộ của cha mẹ trẻ KTTT để học hỏi và chia sẻ các khó khăn cùng nhau.

Tên nghiên cứu:

Tìm hiểu vai trò của người phụ nữ La Ha trong gia đình và cộng đồng

Mục tiêu nghiên cứu:

Tìm hiểu vai trò của người phụ nữ dân tộc La Ha, tỉnh Sơn La trong gia đình và cộng đồng. Từ những kết quả nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mong muốn mọi người trong và ngoài cộng đồng dân tộc La Ha nhìn nhận được vị trí, vai trò của người phụ nữ La Ha một cách rõ nét, đúng đắn.

Kết quả chính của nghiên cứu:

Phân chia công việc trong gia đình

- Công việc thường ngày của người phụ nữ La Ha chủ yếu là làm ruộng, làm nương, ngoài ra còn các công việc nội trợ ở nhà như nấu nướng, dọn dẹp, giặt giũ, chăm sóc các con, đưa con đi học. Về cơ bản mọi công việc trong gia đình đều hướng đến sự chia sẻ chung, "cùng làm" giữa hai vợ chồng. Những việc 'nặng' sẽ do đàn ông đảm nhiệm và phụ nữ làm những việc 'nhẹ' theo sức của mình.
- Người La Ha mong muốn được làm đàn ông vì phụ nữ mặc dù làm việc nhẹ nhưng làm nhiều việc hơn, vất vả hơn, phải làm liên tục và không được nghỉ ngơi. Trong khi đó, đàn ông làm việc nặng nhưng lại ít việc hơn và có thời gian nghỉ ngơi.

Giới thiệu nhóm:

Tây Bắc

Nhóm Tây Bắc gồm 6 thành viên là các bạn trẻ đến từ nhiều dân tộc. Mục tiêu của nhóm là nâng cao tiếng nói của người dân tộc thiểu số, chấm dứt sự kỳ thị và định kiến đối với các cộng đồng DTTS. Bên cạnh đó, nhóm cũng mong muốn tìm ra những khó khăn, vướng mắc của người DTTS, đặc biệt là thanh niên, trong việc tiếp cận các dịch vụ, các chính sách xã hội hiện nay.

Phương pháp nghiên cứu:

Nhóm nghiên cứu sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính, bao gồm:

49
mẫu

Phỏng vấn sâu

4
lần

Thảo luận nhóm

Bên cạnh đó, nhóm sử dụng các tài liệu thứ cấp để cung cấp thông tin cho nghiên cứu.

Kết quả chính của nghiên cứu (tiếp):

Quan điểm về trụ cột gia đình

- Đàn ông được coi là trụ cột trong gia đình La Ha vì người đàn ông có sức khỏe, là chủ hộ gia đình, người kiếm được nhiều tiền nhất, làm ra được nhiều của cải hơn và do đó, là người có tiếng nói nhất trong gia đình.

Quyền tự quyết

- Trước đây, đàn ông là người hướng dẫn để đàn bà có hướng làm ăn và là người ra quyết định cho các việc trong gia đình. Ngày nay, hầu hết khi mua một tài sản lớn một con trâu, chiếc xe máy, một chiếc ti vi... đều cần có sự bàn bạc thống nhất giữa hai vợ chồng.
- Trong hôn nhân, phụ nữ La Ha có quyền được lựa chọn, quyết định người mình yêu để lấy làm chồng.
- Việc sinh mấy con là một việc quan trọng. Trước đây người đàn ông quyết định việc họ có tiếp tục sinh con hay không hiện nay phụ nữ La Ha cũng có quyền đưa ra ý kiến quyết định mình sinh mấy con trong gia đình, tuy nhiên, họ luôn cố để sinh được con trai.

Sở hữu tài sản, quản lý tài chính

- Tất cả những người tham gia nghiên cứu cho rằng đàn ông La Ha phải là người đứng tên chủ hộ, đứng tên sổ hộ khẩu, đứng tên quyền sử dụng đất.
- Người đàn ông là chủ sở hữu về đất đai và nhà cửa, là chủ gia đình. Đàn ông cũng là người thực hành việc thờ cúng tổ tiên, người vợ (dâu con) không được vào bàn thờ thắp hương cho tổ tiên vì là 'người ngoài'.
- Ngày nay, người La Ha cho rằng phụ nữ hay đàn ông đều có thể nắm giữ tiền bạc trong gia đình. Tuy nhiên, người cầm tiền phải là người biết chi tiêu trong gia đình, phải là người biết sắp xếp, vun vén mọi thứ trong gia đình.

Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục

- Phụ nữ La Ha còn ít có cơ hội tiếp cận các dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe, y tế. Cả phụ nữ và đàn ông đều nhận định rằng việc phòng tránh thai là của phụ nữ.

Vai trò của phụ nữ La Ha trong cộng đồng

- Trong lao động tập thể, khi trong làng bản có cuộc lao động tập thể thì thường phụ nữ sẽ là người tham gia, dọn dẹp đường đi lối lại, đào giếng, san đường... cùng các chị em khác trong bản. Phụ nữ cũng rất nhiệt tình tham gia vào các tổ chức, hội đoàn.
- Đối với các hoạt động cúng lễ cộng đồng, người đàn ông là người tham gia chính từ chuẩn bị đồ cúng lễ, tiến hành các nghi lễ đến việc dọn dẹp sau khi cúng lễ.

Tên nghiên cứu:

Ảnh hưởng của hình ảnh người LGBTQ trên báo, trang tin điện tử và mạng xã hội Facebook đến sự tự áp lực thay đổi bản thân của người trẻ LGBTQ

Mục tiêu nghiên cứu:

- Xác định những hình ảnh thường thấy về người LGBTQ trên báo chí, trang tin điện tử và mạng xã hội;
- Tìm hiểu ảnh hưởng của những hình ảnh thường thấy về người LGBTQ trên báo chí, trang tin điện tử và mạng xã hội;
- Tìm hiểu cách người LGBTQ đối mặt với những ảnh hưởng gây ra bởi những hình ảnh thường thấy về người LGBTQ trên truyền thông.

Kết quả chính của nghiên cứu:

1. Sự hiện diện của hình ảnh người LGBTQ trên báo chí, trang tin điện tử và mạng xã hội:

Người tham gia nghiên cứu cho rằng có sự khác nhau giữa truyền thông về người LGBTQ trên báo chí và mạng xã hội trước đây và hiện nay. Phần lớn nhận định rằng số lượng các hình ảnh tăng, các hình ảnh tích cực, đa dạng hơn, hạnh phúc tươi sáng hơn, phản ánh đúng thực tế hơn và đã có sự xuất hiện dày đặc hơn của những người nổi tiếng trong cộng đồng.

2. Ảnh hưởng của các hình ảnh người LGBTQ trên mạng xã hội Facebook và báo chí, trang tin điện tử đến cộng đồng:

Người tham gia nghiên cứu cho rằng các hình ảnh tiêu cực về người LGBTQ được thúc đẩy bởi truyền thông trong quá khứ và ở thời điểm hiện tại, có ảnh hưởng xấu tới cách nhìn nhận của xã hội với cộng đồng thiểu số tính dục và giới, từ đó, gián tiếp ảnh hưởng tiêu cực tới cộng đồng.

Với các hình ảnh tích cực của người LGBTQ trên mạng xã hội và trang tin điện tử làm thay đổi định kiến trước kia của xã hội về người LGBTQ. Bên cạnh đó, đây là một nguồn động lực và cảm hứng lớn lao, góp phần tăng tính tự hào của cộng đồng.

Giới thiệu nhóm:

NextGEN Hà Nội

NextGEN Hà Nội là tổ chức các nhà lãnh đạo trẻ hướng tới chấm dứt tình trạng phân biệt đối xử dựa trên cơ sở xu hướng tính dục, bản dạng giới và thể hiện giới nhằm đảm bảo việc công nhận và thực thi quyền con người cho các thành viên trong cộng đồng LGBTQ ở Việt Nam.

Phương pháp nghiên cứu:

Nghiên cứu sử dụng 02 phương pháp chính:

522
người

Khảo sát online

22
người

Phỏng vấn sâu
thuộc cộng đồng
LGBTQ

Tên nghiên cứu:

Ảnh hưởng của hình ảnh người LGBTQ trên báo, trang tin điện tử và mạng xã hội Facebook đến sự tự áp lực thay đổi bản thân của người trẻ LGBTQ

Mục tiêu nghiên cứu:

- Xác định những hình ảnh thường thấy về người LGBTQ trên báo chí, trang tin điện tử và mạng xã hội;
- Tìm hiểu ảnh hưởng của những hình ảnh thường thấy về người LGBTQ trên báo chí, trang tin điện tử và mạng xã hội;
- Tìm hiểu cách người LGBTQ đối mặt với những ảnh hưởng gây ra bởi những hình ảnh thường thấy về người LGBTQ trên truyền thông.

Kết quả chính của nghiên cứu:

1. Sự hiện diện của hình ảnh người LGBTQ trên báo chí, trang tin điện tử và mạng xã hội:

Người tham gia nghiên cứu cho rằng có sự khác nhau giữa truyền thông về người LGBTQ trên báo chí và mạng xã hội trước đây và hiện nay. Phần lớn nhận định rằng số lượng các hình ảnh tăng, các hình ảnh tích cực, đa dạng hơn, hạnh phúc tươi sáng hơn, phản ánh đúng thực tế hơn và đã có sự xuất hiện dày đặc hơn của những người nổi tiếng trong cộng đồng.

2. Ảnh hưởng của các hình ảnh người LGBTQ trên mạng xã hội Facebook và báo chí, trang tin điện tử đến cộng đồng:

Người tham gia nghiên cứu cho rằng các hình ảnh tiêu cực về người LGBTQ được thúc đẩy bởi truyền thông trong quá khứ và ở thời điểm hiện tại, có ảnh hưởng xấu tới cách nhìn nhận của xã hội với cộng đồng thiểu số tính dục và giới, từ đó, gián tiếp ảnh hưởng tiêu cực tới cộng đồng.

Với các hình ảnh tích cực của người LGBTQ trên mạng xã hội và trang tin điện tử làm thay đổi định kiến trước kia của xã hội về người LGBTQ. Bên cạnh đó, đây là một nguồn động lực và cảm hứng lớn lao, góp phần tăng tính tự hào của cộng đồng.

Giới thiệu nhóm:

NextGEN Hà Nội

NextGEN Hà Nội là tổ chức các nhà lãnh đạo trẻ hướng tới chấm dứt tình trạng phân biệt đối xử dựa trên cơ sở xu hướng tính dục, bản dạng giới và thể hiện giới nhằm đảm bảo việc công nhận và thực thi quyền con người cho các thành viên trong cộng đồng LGBTQ ở Việt Nam.

Phương pháp nghiên cứu:

Nghiên cứu sử dụng 02 phương pháp chính:

522
người

Khảo sát online

22
người

Phỏng vấn sâu
thuộc cộng đồng
LGBTQ